

Số: 76 /2022/QĐST-HNGĐ

*Cẩm Lệ, ngày 23 tháng 3 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 49/2022/TLST-HNGĐ ngày 7 tháng 13 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Thái Đình H, sinh năm 1972

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1973

Nơi ĐKNKTT: 76 P Đ, phường H X, quận C L, TP Đ N

Cùng trú tại: 76 P Đ, phường H X, quận C L, TP Đ N

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Thái Đình H và bà Nguyễn Thị T tự nguyện kết hôn năm 1997 có giấy đăng ký kết hôn do Ủy ban nhân dân phường Bình Thuận, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng cấp. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, ông H và bà T về sống tại tổ 72 P Đ, phường H X, quận C L, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống đến đầu năm 2015 ông bà phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau nên thường xuyên xảy ra cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Hai vợ chồng hiện không còn chung sống, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy, ông Thái Đình H và bà Nguyễn Thị T đã thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa bà T và ông H đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân không tồn tại trên thực tế nên cần áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về con chung: Ông Thái Đình H và bà Nguyễn Thị T có 2 con chung tên là Thái Thị Kim Thoa, sinh ngày 11/10/1997 và Thái Đình Dũng, sinh ngày 27/10/2003 Ly hôn hai con đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

[3] Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: không có,

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận ông Thái Đình H và bà Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Thái Đình H và bà Nguyễn Thị T có 2 con chung tên là Thái Thị Kim Thoa, sinh ngày: 11/10/1997 và Thái Đình Dũng, sinh ngày 27/10/2003. Ly hôn hai con đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: ông Thái Đình H và bà Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng ông Thái Đình H và bà Nguyễn Thị T phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 01752 ngày 07 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ. Như vậy, bà T và ông H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận :**

- Viện KSND quận Cẩm Lệ;
- UBND phường Bình Thuận;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

#### **THẨM PHÁN**

**Phùng Văn Nhớ**